

LỜI NÓI ĐẦU

Khi xem lại sự phát triển của Hội Thông Thiên Học từ năm 1875, những nhân vật chính là bà H. P. B. và Đại tá Olcott đã vượt trội hơn hẳn 15 người khác mà trên danh nghĩa cũng là Sáng lập viên của Hội. Nhiều thế hệ hội viên Thông Thiên Học đã tin rằng các Chơn sư chỉ chọn hai vị này để làm cột trụ cho phong trào Thông Thiên Học. Việc đọc kỹ những bức thư của Chơn sư Serapis cho thấy rằng Hội đoàn Huynh đệ Ai Cập thoát tiên dự tính cho ba người là hạt nhân của phong trào này chứ không phải hai. Người thứ ba là một người Mỹ còn trẻ, Elbridge Gerry Brown, Tổng Biên Tập của báo *Nhà Khoa học Tâm linh* ở Boston. So với những nhà Thần linh học khác Gerry Brown nổi bật lên vì muốn tìm hiểu các qui luật huyền bí học ẩn đằng sau các hiện tượng Thần linh học. Hội đoàn Huynh đệ Ai Cập có ý định là, công việc đầu tiên của phong trào Thông Thiên Học sẽ phát khởi việc mở rộng và đào sâu thêm Thần linh học. Trong khi bằng chứng về việc còn tồn tại sau khi chết là có giá trị nhất, song nó chỉ là một sự kiện trong một triết lý rộng lớn hơn mà các Chơn sư dự tính ban cho nhân loại. Ngay từ đầu, Gerry Brown hiển nhiên là đáp ứng với những ý tưởng này, vì ông đặt tờ báo của mình phụng sự cho Hội đoàn Huynh đệ Ai Cập. Cả H. P. B. lẫn H. S. O. chẳng những đóng góp bài vở mà còn đóng góp nhiều tiền để ủng hộ tờ *Nhà Khoa học Tâm linh*. Tuy nhiên bộ phận này của kế hoạch đã bị tan vỡ. Trong quyển *Vở Nháp số 1*, H. P. B. có viết ở hai chỗ như sau:

1- Chúng tôi đã dốc túi nhiều trăm đô la để chi tiêu cho vị Tổng Biên Tập và ông ta bị buộc phải trải qua một *thử thách* nhỏ. Điều này tỏ ra là bất lợi, và Hội Thông Thiên Học đã được thành lập. Con người đó lẽ ra đã trở thành một *Quyển năng* thì lại thích vẫn cứ là một *con Lừa*. *Hơi đâu mà tranh cãi về khẩu vị.*

2- Vị Tổng Biên Tập và Đồng tử tức là ông Brown đã cảm ơn chúng tôi vì giúp đỡ ông. Giữa Đại tá Olcott và chính tôi, H. P. B., chúng tôi đã tiêu hơn 1000 đô la để trả nợ cho ông và ủng hộ tờ báo của ông. Sáu tháng sau, ông đã trở thành kẻ thù *chí tử* của chúng tôi chỉ vì chúng tôi tuyên bố rằng mình không tin vào các *Vong linh*. Ôi ân nghĩa của loài người! H. P. B.

Gerry Brown bị phá sản vào tháng 9 năm 1878 và vẫn còn nợ tiền cả H. P. B. lẫn Đại tá Olcott. H. P. B. có viết trong quyển *Vở Nháp* về năm đó như sau:

Tờ báo của ông thường xuyên xói xả những lời chưởi rủa và chế nhạo trút lên chúng tôi cũng như những tờ báo khác nữa, và sự phá sản đã chấm dứt toàn bộ sự việc đó mà không có lấy một dòng công nhận, xin lỗi hoặc nuối tiếc. Nhà Thần linh học Gerry Elbridge Brown là như thế đấy!

Như vậy Gerry Brown đã mất cơ hội lớn lao mà Chơn sư đưa ra cho y để trở thành một trong ba cột trụ cao cả mà những nhà Thông Thiên Học tương lai sẽ đòi hỏi biết ơn một cách tôn kính.

Chính vì sự thất bại của Câu lạc bộ Phép lạ mà Hội Thông Thiên Học mới ra đời. H. P. B. viết về điều đó như sau:

Nhận được *lệnh* trực tiếp từ Ấn Độ, thành lập một Hội triết học tôn giáo và chọn một tên cho nó cũng như Chơn Olcott, tháng 7 năm 1875.

BỨC THƯ 4

. . . Hãy cố gắng tiếp xúc riêng với y, dành hầu hết thời giờ cho y; sự thành công của phong trào Thân linh học tùy thuộc vào y, hạnh phúc cũng như phúc lợi của tất cả các con cũng vậy . . .

Chơn sư SERAPIS

BỨC THƯ 5

. . . Hãy cố gắng chinh phục được lòng tin của anh chàng thanh niên *người Boston*. Hãy rán làm cho y cởi mở tấm lòng của mình và đặt niềm hi vọng vào con và nhờ gửi thư của y tới Quần Tiên Hội thông qua đệ John.

Chơn sư SERAPIS

BỨC THƯ 6

GỬI ĐỆ HENRY, CHÀO ĐỆ.

Chúng tôi đã nhận được báo cáo của đệ, chúng tôi đã đọc chúng và xếp vào hồ sơ. Theo như đệ nói, đứa em trẻ tuổi của đệ có tính nhút nhát và kín đáo, nhưng trước đó ta cũng đã khuyên đệ về điều này. Bản chất của y rất nhạy cảm chứ không giống như Hoa sen ở Tây Tạng – nó co lại và thoát ra khỏi bàn tay nào tính dùng bạo lực banh những cánh hoa mỏng manh của nó ra. Hơn nữa, y có những trang bí mật trong lịch sử cuộc đời mình và trước mắt y còn một tương lai mà y không thể hoàn toàn biết được. Quá khứ của y đã nhanh chóng tàn phai, và bóng tối dày đặc của sự lãng quên đang ngày càng bao phủ lên những kỷ niệm u buồn đã qua. Còn về tương lai mà y chưa biết; thì y cũng chẳng biết phải nghĩ hoặc nói như thế nào. Y phấn đấu, do dự rồi làm tưởng tiếng thì thảo của lòng sợ hãi là lời cảnh báo tiên tri của Lương tâm tức là tiếng nói của Atma. Đệ ơi, đây là một nhiệm vụ khó khăn của đệ, nhưng sự tận tụy và lòng nhiệt thành vị tha của đệ vì Chính nghĩa Sự Thật sẽ ủng hộ và củng cố cho đệ. Ở xứ sở của đệ thì chính nghĩa này hoàn toàn tùy thuộc vào sự nhất quán khăng khít giữa ba người trong nhóm đệ - ba cột trụ mà Quần Tiên Hội đã chọn - thật vậy, ba đệ hoàn toàn khác nhau thế mà lại liên kết khăng khít với nhau, tụ họp lại và liên minh lại thành ra như *một*, do sự Minh triết không bao giờ sai lầm của Hội đoàn Huynh đệ. Đệ ơi, hãy can đảm và kiên nhẫn, và hãy tiến bước!

Chơn sư SERAPIS

BỨC THƯ 7

CHÀO ĐỆ HENRY.

“*Hãy can đảm lên và đầy hi vọng*”. Đây là những lời ban phúc. Luật Bù Trừ thiêng liêng hằng hoạt động mà chúng tôi là những người thừa hành tâm thường, không bỏ qua hạt giống nhỏ nhoi mà bàn tay của đệ gieo trồng trên mảnh đất gặt hái được những vụ mùa tương lai – dù là tốt hay xấu. Đệ ơi, những lời nêu trên sẽ trở về với đệ. Đệ đã tạo ra hạnh phúc và người ta phải tạo ra hạnh phúc cho đệ. Hạt giống sẽ nảy nở và phát triển dưới bóng râm đầy phúc lợi của cây con trên trời mà chính bàn tay đệ đã gieo trồng trong khi một ngày kia đệ sẽ ngồi dưới bóng đó cùng với những đứa con thân yêu của đệ ^[1] và có thể ngã đầu một mồi dựa vào gốc cây.

Đệ ơi, những sự khởi đầu khôn ngoan phải tăng trưởng về kích thước cũng như về vẻ đẹp. Hãy khuyến khích em nhỏ nhất của đệ ở thị trấn Boston “cố gắng lên” và tăng tờ báo của mình lên 16 trang.

Chon su S.

BỨC THƯ 8

Đệ không được thử làm mất hoặc giảm niềm tin của thanh niên đối với y. Vì vậy y phải tử tế, có thiện cảm và dịu dàng với linh hồn đang lang thang của y. Đệ phải cố thử ra sức cởi mở linh hồn lang thang của y cho y thấy sự kỳ quái trong thái độ của y đối với mọi Helen, cho y thấy *bề ngoài* y tỏ ra vô ơn (nếu không thật sự là như vậy) đối với người đã tỏ ra thân hữu với y một cách vị tha như thế. Đệ Henry phải không được khoan dung mà ngược lại phải tiến hành việc lập đi lập lại những lời phát biểu của Hội đoàn Huynh đệ Luxor cho y biết một cách dứt khoát rằng người ta đã có ý kiến như thế nào về y, đó là những người có thể đọc được những tư tưởng thầm kín nhất của y và nếu họ giữ lại phần lớn những gì mà *họ biết* về y . . . thì đó chỉ là vì . . . Đệ Henry phải nói thêm rằng cho dù y có tỏ ra hối tiếc đến đâu đi nữa thì y cũng chẳng thể làm được gì khi không được phép của Quần Tiên Hội ngoại trừ việc giúp cho tờ báo của y bằng cách đóng góp vào đó. Đệ Henry cũng phải nói rằng mình không có tiền và nếu có tiền thì cũng chẳng thể làm gì nếu không được lệnh của các vị thủ lãnh; nếu người thanh niên muốn cho tờ báo của mình khỏi bị thất bại, thì y phải quay sang trông chờ sự giúp đỡ của người phụ nữ mà y đã ngược đãi một cách tàn nhẫn biết là bao nhiêu.

Y phải hối hận và đau khổ . . . Nếu đệ Henry thành công trong việc khơi dậy lòng hối hận trong tâm hồn đã chai đá của y thì đệ sẽ cứu được một linh hồn; nếu đệ thất bại thì mọi hi vọng cho tương lai của người thanh niên sẽ bị ảnh hưởng xấu và minh triết của Quần Tiên Hội sẽ được cung ứng cho phương tiện khác.

Cầu Trời ban phúc cho đệ.

Chon su S.

^[1] Hai con của Đại tá Olcott tên là Morgan Olcott sinh năm 1861 và William Topping Olcott sinh năm 1862.